

HƯỚNG DẪN

Thực hiện hồ sơ đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, chính sách nội trú

I. Yêu cầu về hồ sơ xét chính sách hỗ trợ chi phí học tập (Căn cứ quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11 tháng 11 năm 2013 quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học; thông tư liên tịch 35 /2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện quyết định số 66/2013/QĐ-TTG ngày 11 tháng 11 năm 2013 của thủ tướng chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học)

1. Đối tượng áp dụng: Sinh viên **CĐ K51,52** là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước, thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học, bao gồm: đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng.

2. Hồ sơ yêu cầu:

- Đơn đề nghị xét chính sách hỗ trợ chi phí học tập
- Giấy khai sinh (Bản sao công chứng)
- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác nhận (Bản sao công chứng)

II. Yêu cầu về hồ sơ xét cấp chính sách nội trú (Căn cứ quyết định số 53/2015/QĐ-TTG ngày 20 tháng 10 năm 2015 của thủ tướng chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; thông tư liên tịch 12/2016/TTLT-BLĐT BXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại quyết định số 53/2015/QĐ-TTG ngày 20 tháng 10 năm 2015 của thủ tướng chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp)

1. Đối tượng áp dụng và chính sách được hưởng: **HSSV CĐ, TC Khối K53** thuộc các đối tượng sau:

a) HSSV là dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; HSSV người DTTS là người khuyết tật: hưởng 1.0 mức lương cơ bản trên 1 tháng, một năm được hưởng 12 tháng.

b) HSSV tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú; HSSV là Người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo: hưởng 0.8 mức lương cơ bản trên 1 tháng, một năm được hưởng 12 tháng.

c) Người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, thuộc hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo: hưởng 0.6 mức lương cơ bản trên 1 tháng, một năm được hưởng 12 tháng.

2. Quy định về Hồ sơ

- Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo:
 - + Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú

- + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng)
- + Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác nhận (Bản sao công chứng)
- Người dân tộc thiểu số là người khuyết tật:
 - + Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú
 - + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng)
 - + Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc trợ cấp xã hội
- HSSV tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú:
 - + Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú
 - + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng)
 - + Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (Bản sao công chứng)
- HSSV người Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo:
 - + Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú
 - + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng)
 - + Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác nhận (Bản sao công chứng)
 - + Sổ hộ khẩu (Bản sao công chứng)
- HSSV người Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo:
 - + Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú
 - + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng)
 - + Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật
 - + Sổ hộ khẩu (Bản sao công chứng)

III. Yêu cầu về hồ sơ xét miễn, giảm học phí (*Áp dụng đối với HSSV khối Ngoài sư phạm không bao gồm LHS Lào, HSSV Cử tuyển*) Căn cứ nghị định số 86 ngày 02 tháng 10 năm 2015 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021; thông tư liên tịch 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 hướng dẫn thực hiện một số điều của nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

1. Hồ sơ yêu cầu với đối tượng miễn 100% học phí:

- Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng (liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học): Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Giấy xác nhận

- Học sinh, sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND huyện cấp + Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác nhận

- Mồ côi cả cha và mẹ không nơi nương tựa: Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND huyện (Bản sao công chứng)

- Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) + giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác nhận (Bản sao công chứng)

- Học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người (La Hủ, La Ha, Pà Thên, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ô Đu) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn: Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) + Sổ hộ khẩu thường trú (Bản sao công chứng)

- Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp: Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Bảng tốt nghiệp trung học cơ sở (Bản sao công chứng)

2. Hồ sơ yêu cầu với đối tượng miễn 70% học phí:

- Đối tượng được hưởng: Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Giấy khai sinh (Bản sao) + Sổ hộ khẩu thường trú (Bản sao công chứng)

3. Hồ sơ yêu cầu với đối tượng miễn 50% học phí:

- Đối tượng được hưởng: Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên

- Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị miễn giảm học phí + Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) + Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp (Bản sao công chứng)